

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 11674:2016**

Xuất bản lần 1

**THỨC ĂN CÔNG THỨC DÀNH CHO TRẺ SƠ SINH –  
XÁC ĐỊNH AXIT FOLIC – PHƯƠNG PHÁP VI SINH**

*Infant formula – Determination of folic acid – Microbiological method*

**HÀ NỘI – 2016**



## Lời nói đầu

TCVN 11674:2016 được xây dựng trên cơ sở tham khảo AOAC 992.05, *Folic acid (pteroylglutamic acid) in infant formula. Microbiological methods*;

TCVN 11674:2016 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/F13 *Phương pháp phân tích và lấy mẫu* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.



## Thức ăn công thức dành cho trẻ sơ sinh – Xác định axit folic – Phương pháp vi sinh

*Infant formula – Determination of folic acid – Microbiological method*

### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp vi sinh để xác định axit folic (axit pteroylglutamic) trong thức ăn công thức dành cho trẻ sơ sinh.

Tiêu chuẩn này chỉ áp dụng để xác định axit folic dạng tự do.

Các kết quả của phép thử liên phòng thử nghiệm được nêu trong Phụ lục A.

### 2 Nguyên tắc

Hàm lượng axit folic trong thức ăn công thức dành cho trẻ sơ sinh được ước lượng từ độ đáp ứng axit của *Lactobacillus casei*.

### 3 Thuốc thử và môi trường thử

Chỉ sử dụng các thuốc thử loại tinh khiết phân tích và nước cất hoặc nước có chất lượng tương đương, trừ khi có quy định khác.

#### 3.1 Etanol.

#### 3.2 Dung dịch natri hydroxit (NaOH), 0,1 M.

#### 3.3 Dung dịch natri hydroxit (NaOH), 0,2 M.

#### 3.4 Dung dịch natri hydroxit, 40 % (khối lượng/thể tích)

#### 3.5 Dung dịch amoniac (NH<sub>4</sub>OH), (2 + 3) (tỷ lệ thể tích).

Pha loãng hai phần thể tích dung dịch amoniac (nồng độ từ 28 % đến 30 %) với ba phần thể tích nước.